

Số: 50/2021/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 24 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Hà T, sinh năm 1976;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên;

Địa chỉ, chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Phạm Văn P1, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn N, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 16 tháng 8 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 16/8/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Hà T và anh Phạm Văn P1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Hà T và anh Phạm Văn P1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Hà T và anh Phạm Văn P1 đều khẳng định có 01 con chung là Phạm Thị H1, sinh năm 1998. Chị T và anh P1 thỏa thuận: Cháu H1 đã trưởng thành, tự lập nên chị T và anh P1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết phần con chung.

- Về tài sản, công sức, công nợ: Chị Bùi Hà T và anh Phạm Văn P1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Hà T và anh Phạm Văn P1 thỏa thuận: Chị T tự nguyện chịu cả 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003895 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Chị Bùi Hà T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Bùi Hà T 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (Phòng KTNV);
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- UBND xã N1, Phù Cừ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ
THẨM PHÁN**

Trần Đình Hiền